

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội

Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0101643744 cấp lần đầu ngày 30/3/2005, thay đổi lần thứ 11 ngày 12/02/2019

Thời gian họp: 08 giờ 30 phút ngày 03 tháng 6 năm 2025

Địa điểm họp: Tại trụ sở Công ty (số 150 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội)

Thành phần dự Đại hội:

- Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban điều hành;
- Các cổ đông và đại diện được ủy quyền.

Phần một: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện được ủy quyền:

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Doãn Bình - Chức vụ: Chuyên viên phòng Tổng hợp

- Nội dung báo cáo:

+ Thành phần triệu tập tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025: Toàn bộ cổ đông sở hữu 3.115.409 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực theo danh sách chốt đến ngày 27/5/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.

+ Đến thời điểm 08 giờ 30 phút ngày 03/6/2025, cổ đông và người được ủy quyền có mặt tham dự ĐHĐCĐ gồm 14 người, đại diện cho 2.863.931 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 91,93 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (có danh sách dự họp kèm theo).

+ Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực đủ điều kiện tiến hành phiên họp.

- Tại thời điểm 8 giờ 30 phút ngày 03/6/2025. Từ thời điểm này tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ là 2.863.931 cổ phần.

II. Chào cờ, tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ:

Người thực hiện: Ông Nguyễn Doãn Bình - Chức vụ: Chuyên viên phòng Tổng hợp

III. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu:

1. Thành phần Đoàn Chủ tọa gồm:

- Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT
- Ông Cáp Đức Vượng - Phó Tổng Giám đốc phụ trách

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ tán thành là 100%

2. Thư ký Đại hội:

- Ông Nguyễn Doãn Bình - Chuyên viên Phòng Tổng hợp

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Thư ký đại hội với tỷ lệ tán thành là 100%

3. Ban kiểm phiếu gồm 03 người:



- Ông Nguyễn Doãn Bình - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Thế Công - Thành viên
- Bà Vũ Thị Lê Hoa - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành là 100%

IV. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2024:

Người thực hiện: Ông Lê Minh Hải - Chủ tọa đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình đại hội với tỷ lệ tán thành là 100%.

V. Giới thiệu Thẻ lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực.

Người thực hiện: Ông Cáp Đức Vượng - Thành viên Đoàn Chủ tọa.

Phần hai: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Đại hội nghe trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình:

1. Ông Cáp Đức Vượng - Phó Tổng Giám đốc phụ trách trình bày Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Phương án sản xuất kinh doanh năm 2025.
2. Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình hoạt động năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025.
3. Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc hủy tư cách Công ty đại chúng đối với Công ty CP Cơ khí Điện lực.

II. Ý kiến của cổ đông và giải đáp của Chủ tọa Đại hội:

- Không có ý kiến.

Phần ba: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

1. Thông qua các báo cáo: Báo cáo của HĐQT về đánh giá tình hình hoạt động năm 2024 và nhiệm vụ 2025 (kèm theo Báo cáo số 11/HĐQT-PEC ngày 11/5/2025); Báo cáo tóm tắt nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (tính đến hết ngày 31/12/2024); Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2024 và phương án sản xuất, kinh doanh năm 2025 (kèm theo Báo cáo số 09/BC-PEC ngày 09/5/2025); Báo cáo của Ban Kiểm soát (kèm theo Báo cáo số 12/BC-BKS ngày 12/5/2025).

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra:	14	phiếu =	2.863.931	cổ phần
- Tổng số phiếu thu về:	14	phiếu =	2.863.931	cổ phần
- Tổng số phiếu thu về:	14	phiếu =	2.863.931	cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ:	0	phiếu =	0	cổ phần.

Trong đó:

- + Tán thành: 2.848.463 cổ phần, chiếm 99,46 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không có ý kiến: 15.468 cổ phần, chiếm 0,54% so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.

2. Chi trả cổ tức năm 2024 với mức 0% vốn điều lệ.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 cổ phần.

Trong đó:

- + Tán thành: 2.848.463 cổ phần, chiếm 99,46 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không có ý kiến: 15.468 cổ phần, chiếm 0,54% so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.

3. Năm 2025 thù lao thành viên HĐQT là 02 triệu đồng/người/tháng, thù lao thành viên BKS là 01 triệu đồng/người/tháng.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 cổ phần.

Trong đó:

- + Tán thành: 2.845.349 cổ phần, chiếm 99,35 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không tán thành: 17.006 cổ phần, chiếm 0,59% so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không có ý kiến: 1.576 cổ phần, chiếm 0,06% so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.

4. Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 cổ phần.

Trong đó:

74a
TY
HÀN
ĐNL
T.P.

- + Tán thành: 2.848.463 cổ phần, chiếm 99,46 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không có ý kiến: 15.468 cổ phần, chiếm 0,54% so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.

5. Thông qua chủ trương hủy tư cách Công ty đại chúng đối với Công ty. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện.

- Tổng số phiếu phát ra: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Tổng số phiếu thu về: 14 phiếu = 2.863.931 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu = 0 cổ phần.

Trong đó:

- + Tán thành: 2.848.463 cổ phần, chiếm 99,46 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.
- + Không có ý kiến: 15.468 cổ phần, chiếm 0,54% so với tổng số 2.863.931 cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm biểu quyết.

Phần bốn: THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC

1. Ông Nguyễn Doãn Bình - Thư ký Đại hội đọc toàn văn nội dung Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực.

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực với 100% số phiếu tán thành.

2. Biên bản gồm 04 (bốn) trang, được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau và lưu tại Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực.

3. Vào lúc 10giờ30 phút cùng ngày, ông Lê Minh Hải thay mặt Đoàn Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Nguyễn Doãn Bình

**TM CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Minh Hải

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua các báo cáo và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 111/2004/QĐ-BCN ngày 13/10/2004 của Bộ Công nghiệp về việc chuyển Nhà máy Cơ khí Yên Viên thành Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101643744 do Phòng Đăng ký kinh doanh thành phố Hà Nội cấp đổi lần 10 ngày 25/10/2023 (chuyển đổi từ số 0103007120 - cấp lần đầu ngày 30/3/2005);

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực;

Căn cứ Biên bản số 36/BB-ĐHĐCĐ ngày 03/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực đã thông qua các báo cáo thường niên và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 như sau:

1.1. Thông qua các báo cáo thường niên bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 và Phương án SXKD năm 2025 (số 09/BC-PEC ngày 09/5/2025), Báo cáo tóm tắt nội dung Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (tính đến hết ngày 31/12/2024), Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) đánh giá tình hình hoạt động năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 (số 11/BC-PEC ngày 11/5/2025) và Báo cáo của Ban kiểm soát (số 12/BC-BKS ngày 12/5/2025). Trong đó:

* Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

- Tổng doanh thu đạt: 9.201 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 420,07 triệu đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/tháng.

* Các chỉ tiêu SXKD năm 2025:

- Tổng doanh thu đạt: 9.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 5% Tổng doanh thu
- Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/tháng.

1.2 Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ gồm:

a) Thông qua mức chi trả thù lao năm 2024 và dự kiến năm 2025: Thành viên HĐQT là 2,0 triệu đồng/người/tháng và thành viên BKS là 1,0 triệu đồng/người/tháng;

b) Giao HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;



c) Thông qua chủ trương hủy tư cách Công ty đại đối với Công ty CP Cơ khí Điện lực.
Giao Hội đồng quản trị Công ty thực hiện.

Điều 2. Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua ngày 03 tháng 6 năm 2025.

Điều 3. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025



Lê Minh Hải

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BKS;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu: VT, TKCT.



BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Sản xuất kinh doanh năm 2024
và Phương án SXKD năm 2025

PHẦN 1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi:

- Ngành nghề truyền thống mạ kẽm nhúng nóng dịch vụ cho các đơn vị khách hàng. Sản phẩm của Công ty có chất lượng và uy tín nhiều khách hàng tin tưởng khi đặt hàng.
- Năm 2024 triển khai công tác thu hồi vốn Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Hoàng Tú, Công ty Cơ khí chính xác Thăng Long đảm bảo ổn định công tác sản xuất kinh doanh sau này. Tập trung đầu tư hoàn thiện dây chuyền lò mạ mini, làm mới các đồ gá mạ, gia công lồng quay bu lông. Ký kết các hợp đồng mạ kẽm với các đối tác truyền thống và cung cấp dịch vụ mạ bu lông cho đường dây 500Kv Lào Cai - Vĩnh Yên

2. Khó khăn:

- Chiến tranh Nga - Ukraine, Israel - Palestine diễn biến phức tạp nền kinh tế thế giới bị ảnh hưởng dẫn đến việc làm trong nước bị thiếu hụt. Công ty phải sản xuất cầm chừng do các đơn vị đối tác về sản phẩm cơ khí nói chung đều gặp khó khăn về việc làm. Như Công ty CK Cổ loa, Đông Hưng, Bulông Nam Anh, CK Việt Nhật.
- Công ty khó khăn về tài chính dẫn đến mua kẽm tinh phục vụ sản xuất phải mua nhiều lần, số lượng ít dẫn đến lạm công sản xuất, hao tổn điện năng cũng như khó khăn bố trí lao động.
- Một số lò mạ mini kẽm nhúng nóng mới mở dẫn đến Công ty thiếu hụt nguồn hàng mạ, thiếu người làm tại Xí nghiệp Kết cấu thép Mạ .

II. Kết quả thực hiện

Trong năm 2024, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện và đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như sau:



STT	Nội dung chỉ tiêu, sản phẩm	ĐVT	Giá trị (triệu đồng)
1	Tổng doanh thu bán hàng	Triệu đồng	9.201
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	4.350
3	Chi phí tài chính	Triệu đồng	2.144
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	420,07
4	Thu nhập bình quân của 1 người lao động/tháng	Triệu đồng	7,5

1. Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

* Công ty đã thực hiện giá trị tổng doanh thu đạt 105% so với kế hoạch đề ra trong đó:

- Kinh doanh dịch vụ thuê nhà xưởng, điện nước: 4.236 triệu đồng, thanh lý máy cũ, vật tư phế liệu: 3.181 triệu đồng. Đạt 148% kế hoạch.

- Dịch vụ mạ: 2.309 triệu đồng, đạt 60% kế hoạch năm.

* Thu nhập bình quân của 1 người lao động/tháng: 7,5 triệu đồng đạt 100% kế hoạch năm.

* Nộp thuế nhà nước 0,9 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch. Đóng đầy đủ chế độ chính sách, thuế, bảo hiểm cho người lao động

* Lợi nhuận trước thuế: 420,07 triệu.

* Sửa chữa thiệt hại do cơn bão số 3: 2,500m2 mái Nhà xưởng với giá trị 0,6 tỷ đồng.

Các nguyên nhân kết quả SXKD đạt hiệu quả như trên:

Năm 2024 ảnh hưởng nền kinh tế, chính trị Thế giới có nhiều biến động. Chiến tranh xung đột giữa nước Nga và Ukraine, giá vàng, đồng đô la biến động tăng cao làm giá cả vật tư sắt, kẽm, xăng dầu... liên tục biến động và tăng theo. Vì vậy nền kinh tế trong nước bị ảnh hưởng tiêu cực nghiêm trọng, các doanh nghiệp khó khăn tìm kiếm việc làm, cạnh tranh gay gắt trong đấu thầu công trình, trong khi ngân hàng thắt chặt hạn mức tín dụng vay, doanh nghiệp không còn nhiều nguồn lực để sản xuất.

Mạ kẽm nóng bị thiếu việc do thiếu nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh, mặt khác do ngành nghề cơ khí trong nước khó khăn chung nên khách đưa hàng đến mạ dịch vụ cũng giảm nhiều. Đặc biệt là khách hàng mạ kẽm bên Nhật không đặt hàng trong thời gian dài do khó khăn trong nước Nhật nên kinh doanh ế ẩm vì vậy mặt hàng chủ đạo là mạ cho khách hàng bên Nhật bị sụt giảm 60% sản lượng.

Trong năm, Công ty đã thanh lý một loạt máy công cụ, cầu trục để lâu đã không sử dụng. Đây là các máy đã hỏng và không còn phù hợp với công nghệ sản xuất hiện nay.

- Các công tác khác: Công tác tổ chức: Trong rất nhiều năm Công ty không tuyển được lao động do không có chính sách thu hút người lao động, bên cạnh đó do thiếu việc làm dẫn đến lao động xin nghỉ việc .

Công tác tài chính: Công tác thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn. Cụ thể nhiều công trình chưa thể quyết toán hoặc quyết toán rồi mà chủ đầu tư chưa thanh toán như Công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải, Kết cấu thép Thăng Long.

Số liệu, làm báo cáo kế toán bị sai sót lũy kế từ các năm trước dẫn tới xác nhận công nợ gặp nhiều khó khăn.

PHẦN 2. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

Tổng doanh thu: 9.000 triệu đồng.

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá (Tr.đồng)	Năm 2025	
				Khối lượng	Thành tiền (Triệu đồng)
1	Mạ kẽm dịch vụ	Tấn	7.500	570	4.300
2	Kinh doanh vật tư, thiết bị, thuê kho bãi				4.700
3	Lợi nhuận trước thuế	%			5
4	Thu nhập bình quân của 1 người lao động/tháng				7,5

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm

Trong năm 2025, Công ty phấn đấu thực hiện hoàn thành quyết toán công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải, Công trình Thủy điện Đa Dâng...

Tăng cường tìm kiếm việc làm về mạ kẽm nhúng nóng. Liên hệ thường xuyên với các khách hàng truyền thống như Công ty Việt nhật, Đông Hưng, Long Biên, Quy chế Từ Sơn... và tập trung mạ Bulông cho Đường dây 500KV- Vĩnh Yên - Lào Cai cho nhiều đối tác mới.

2.2. Công tác Tài Chính

Chú trọng tập trung thu hồi công nợ mà khách hàng nợ lâu năm. Thu hồi vốn các công trình đã quyết toán như Cột thép Đài truyền hình Lai Châu, cơ khí chính xác Thăng Long, thủy lợi Bắc Hưng Hải... phục vụ sản xuất kinh doanh.

Thanh toán lương kịp thời cho người lao động, đáp ứng vật tư kèm phục vụ sản xuất, thanh toán các khoản phải trả trong từng giai đoạn, đáp ứng kịp thời nguồn tài chính phục vụ sản xuất.

Nộp thuế đầy đủ và đóng bảo hiểm cho người lao động đúng hạn.

2.3. Công tác vật tư

Lập kế hoạch mua sắm vật tư kèm trong nước hoặc nhập khẩu để bảo đảm kịp thời cho sản xuất. Không để tình trạng công nhân chờ việc do thiếu vật tư.

Giám thời gian tồn trữ, tránh tình trạng vật tư mua về không đảm bảo chất lượng gây khó khăn trong sản xuất. Tính toán vật tư mua vào, giảm tỷ lệ hao hụt.

2.4. Công tác tổ chức

Năm 2024 ảnh hưởng của kinh tế, chính trị Thế giới có nhiều biến động đã ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động SXKD của Công ty dẫn đến thiếu việc làm và người lao động phải nghỉ chờ việc. Vì vậy trong 2025 phải cơ cấu lại nhân sự tại Công ty để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh cụ thể: tuyển thêm lao động mạ kẽm, phân lại nhân sự mạ kẽm cho các ca đồng đều về số lượng và kỹ thuật, bố trí thời gian làm việc lệch với giờ cung cấp điện cao điểm. Tuyển thêm công nhân kỹ thuật để tăng cường mạ bulông cho mạch đường dây 500Kv VĩnhYên-Lào Cai, Tăng đơ Việt Nhật.

2.5. Công tác mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị

Mua sắm máy đo chiều dày lớp mạ để phục vụ sản xuất mạ kẽm, nghiệm thu kiểm tra sản phẩm.

Tăng cường công tác kiểm tra, bảo dưỡng máy móc thiết bị theo kế hoạch năm đã được phê duyệt.

Giảm thời gian sửa chữa, đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

Sửa chữa mái trụ sở làm việc 500m², sửa chữa nhà kho 200m².

Thanh lý một số máy và thiết bị lạc hậu, vật tư hạn hủ trước đây lâu ngày không dùng đến

2.6. Các công tác khác

Kiến tạo, nâng cao năng lực quản lý, năng lực lãnh đạo. Điều hành cho cán bộ quản lý trong toàn Công ty.

Duy trì tốt mối quan hệ với các khách hàng truyền thống để bảo đảm việc làm cho người lao động

Giao kế hoạch, giám sát, kiểm tra việc thực hiện đánh giá, tìm nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

Tăng cường quan hệ với các tổ chức tín dụng huy động nguồn vốn phục vụ sản xuất.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Phương án sản xuất kinh doanh năm 2025 và các giải pháp thực hiện của Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực trình đại hội cổ đông thường niên năm 2025. Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của toàn thể cổ đông có mặt dự đại hội, nhằm góp phần thực hiện phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả và đạt được các chỉ tiêu đề ra.

PHOTO TÓNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Cấp Đức Vượng

Công Ty CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		89.896.868.362	90.208.485.317
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	165.995.391	89.056.911
1. Tiền	111		165.995.391	89.056.911
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		28.706.901.554	28.998.235.411
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	19.356.556.899	19.755.850.056
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	24.077.015.718	23.987.841.572
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	2.067.356.560	2.048.571.406
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(16.794.027.623)	(16.794.027.623)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		60.666.290.642	60.766.128.637
1. Hàng tồn kho	141	V.7	60.666.290.642	60.766.128.637
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		357.680.775	355.064.358
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		353.446.354	353.446.354
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	4.234.421	1.618.004
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

Công Ty CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.089.546.639	1.607.711.263
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.089.546.639	1.607.711.263
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1.089.546.639	1.607.711.263
Nguyên giá	222		29.409.394.630	32.940.726.350
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(28.319.847.991)	(31.333.015.087)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	-
Nguyên giá	228		225.742.000	225.742.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(225.742.000)	(225.742.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
Nguyên giá	231		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		7.200.000.000	7.200.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		1.250.000.000	1.250.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(8.450.000.000)	(8.450.000.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		90.986.415.001	91.816.196.580

Công Ty CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		81.441.681.740	82.691.938.036
I. Nợ ngắn hạn	310		57.317.379.001	58.317.635.297
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10a	17.393.592.782	19.517.429.344
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11a	3.833.649.112	3.270.296.823
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	104.945.698	108.654.769
4. Phải trả người lao động	314		220.200.266	428.387.480
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	2.048.697.337	1.393.487.839
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	1.570.511.593	1.592.596.829
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	28.931.002.762	28.792.002.762
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.214.779.451	3.214.779.451
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		24.124.302.739	24.374.302.739
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.10b	3.645.616.739	3.845.616.739
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	V.11b	861.686.000	911.686.000
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	19.617.000.000	19.617.000.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

Công Ty CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		9.544.733.261	9.124.258.544
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	9.544.733.261	9.124.258.544
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		31.154.090.000	31.154.090.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		31.154.090.000	31.154.090.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		8.036.263.497	8.036.263.497
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		17.976.229.844	17.976.229.844
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(47.621.850.080)	(48.042.324.797)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(48.042.324.797)	(47.805.419.394)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		420.474.717	(236.905.403)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		90.986.415.001	91.816.196.580

Người lập biểu



Nguyễn Hoài Anh

Kế toán trưởng



Vũ Thị Lê Hoa

Lập, ngày 21 tháng 04 năm 2025

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị



Lê Minh Hải

Công Ty CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	9.201.154.866	8.087.676.181
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		9.201.154.866	8.087.676.181
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	4.350.760.537	4.577.927.846
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		4.850.394.329	3.509.748.335
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	249.299	18.099.367
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.144.722.580	3.644.429.484
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.144.722.580	2.542.030.850
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	9.241.500	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	2.897.904.429	7.580.552.823
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(201.224.881)	(7.697.134.605)
11. Thu nhập khác	31	VI.7	671.049.870	7.460.708.416
12. Chi phí khác	32	VI.8	49.350.272	479.214
13. Lợi nhuận khác	40		621.699.598	7.460.229.202
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		420.474.717	(236.905.403)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		420.474.717	(236.905.403)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	135	(76)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	135	(76)

Người lập biểu

Nguyễn Hoài Anh

Kế toán trưởng

Vũ Thị Lê Hoa

Lập, ngày 21 tháng 04 năm 2025

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị



Lê Minh Hải

Công Ty CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		420.474.717	(236.905.403)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		518.164.624	455.647.065
- Các khoản dự phòng	03		-	5.750.529.074
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(671.299.169)	(1.773.753.870)
- Chi phí lãi vay	06		2.144.722.580	2.542.030.850
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		2.412.062.752	6.737.547.716
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		288.717.440	8.189.646.886
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		99.837.995	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(2.111.570.781)	(5.386.139.653)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		-	10.000
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.489.513.082)	(8.588.069.478)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(800.465.676)	952.995.471
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		738.154.857	1.931.219.953
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		249.299	18.099.367
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		738.404.156	1.949.319.320

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC

Địa chỉ: Số 150 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		2.513.999.998	17.215.174.776
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(2.374.999.998)	(20.076.032.146)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		139.000.000	(2.860.857.370)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		76.938.480	41.457.421
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	89.056.911	47.599.490
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	165.995.391	89.056.911

Người lập biểu

Nguyễn Hoài Anh

Kế toán trưởng

Vũ Thị Lê Hoa

Lập, ngày 21 tháng 04 năm 2025

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị



BÁO CÁO

**Về đánh giá tình hình hoạt động năm 2024 và nhiệm vụ 2025
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực**

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới đang gặp nhiều khó khăn, đã ảnh hưởng đến nền kinh tế nước ta. Các công trình đầu tư xây dựng của ngành điện và các ngành công nghiệp khác phải tạm dừng, ảnh hưởng tới mục tiêu phát triển của đất nước;

Công tác sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do giá Kẽm và hàng hóa vật tư biến động tăng cao; thiếu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; Công ty thiếu việc làm, phải tạm dừng sản xuất; Các yếu tố trên đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị đã đề ra các giải pháp để tập trung chỉ đạo, điều hành bộ máy quản lý của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch KD mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đã thông qua.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin báo cáo kết quả hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị năm 2024 và chương trình hành động năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị:

1.1. Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên tổ chức triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 như sau:

- Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT: Phụ trách công tác chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển SXKD; công tác đầu tư phát triển; công tác tổ chức của Công ty;
- Ông Cáp Đức Vượng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Phụ trách: Phụ trách công tác sản xuất kinh doanh; Điều hành hoạt động SXKD của Công ty;
- Ông Lê Nam Hưng - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc: Phụ trách công tác Kinh doanh; Giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

1.2. Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc phù hợp với phạm vi quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật;

1.3. Hội đồng quản trị đã phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

2. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị:

Kể từ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp lấy ý kiến biểu quyết các thành viên Hội đồng quản trị, qua đó đã ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ngày 15/06/2024 Hội đồng quản trị họp và phân công nhiệm vụ đối với 03 thành viên HĐQT: ông Lê Minh Hải, ông Cáp Đức Vượng và ông Lê Nam Hưng;

- Ngày 28/12/2024 Hội đồng quản trị họp đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT; Đánh giá kết quả SXKD năm 2024 và định hướng phương án SXKD năm 2025 của Công ty.

- Ngày 10/04/2025 Hội đồng quản trị họp thông qua nội dung về việc bị huỷ tư cách công ty đại chúng của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Ngày 23/04/2025 Hội đồng quản trị họp thông qua các nội dung trình đại hội và chốt Danh sách Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị:

Công ty chi trả thù lao năm 2024 của HĐQT là 02 (hai) triệu đồng/người /tháng và Ban Kiểm soát là 01 (một) triệu đồng/người /tháng.

4. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý:

4.1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt: 9.201 triệu đồng, đạt 105 % so với kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế: 420,07 triệu đồng;
- Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/người/tháng;
- Dự kiến trả cổ tức năm 2024 là: 0%.

Một số nguyên nhân làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh:

+ Trong năm sản lượng hàng mại kèm dịch vụ không đạt chỉ tiêu kế hoạch, hàng mại không đáp ứng đủ công suất của dây chuyền lò mại Mĩ ni.

4.2. Về công tác tài chính:

Trong năm 2024 nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào nguồn tiền thu nợ của khách hàng và nguồn tiền cho thuê nhà xưởng. Công ty đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ các công trình đã

hoàn thành để có nguồn tài chính phục vụ hoạt động SXKD, trả nợ vay, Bảo hiểm xã hội, thuế và thanh toán tiền lương cho người lao động.

4.3. Về công tác đầu tư:

a) **Công tác đầu tư xây dựng:** Trong năm Công ty không triển khai dự án đầu tư xây dựng, Công ty tập trung sửa chữa thiệt hại nhà xưởng do cơn bão số 3 gây ra với giá trị 600 triệu đồng.

b) **Góp vốn vào doanh nghiệp khác:**

- Phần vốn góp của PEC tại Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng nguồn điện (PPEC) là 7.200 triệu đồng tương ứng 36% vốn Điều lệ
- Phần vốn góp của PEC tại Công ty cổ phần Thương mại và Xây lắp điện lực (PECA) là 1.250 triệu đồng tương ứng 14 % vốn Điều lệ

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

A. NHIỆM VỤ: Hội đồng quản trị đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội và chỉ đạo thực hiện các nội dung nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt: 9.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 5% tổng doanh thu;
- Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/tháng
- Dự kiến trả cổ tức: 3%.

2. Công tác tài chính:

- Cân đối nguồn tài chính, tập trung thu hồi công nợ đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ tiền vay;
- Thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách với nhà nước, các khoản thuế và BHXH, BHYT cho người lao động;
- Thanh toán kịp thời tiền lương cho người lao động.

3. Công tác sửa chữa, mua bán máy móc thiết bị:

- Sửa chữa nhà xưởng khu vực nhà Mạ và các công trình hạ tầng trong khuôn viên Công ty để cho thuê nhằm thu hồi nguồn tiền phục vụ sản xuất kinh doanh;
- Thanh lý một số máy và thiết bị lạc hậu, hư hỏng lâu ngày không dùng đến.

4. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Dự kiến năm 2025 Công ty chi trả mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị là 02 triệu đồng/người/tháng và thành viên Ban kiểm soát là 01 triệu đồng/người/ tháng. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và mức thù lao sẽ được quyết định cụ thể.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có đủ năng lực, kinh nghiệm và được Bộ Tài chính chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

6. Một số vấn đề khác:

- Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện tốt nhiệm vụ đã được phân công nhằm đảm bảo đạt kết quả trong SXKD.
- Hội đồng quản trị duy trì tổ chức các phiên họp thường kỳ thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

B. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Căn cứ vào nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua, Hội đồng quản trị sẽ phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong Hội đồng quản trị. Theo đó, các thành viên có trách nhiệm triển khai công việc và giám sát kết quả thực hiện thông qua Ban Tổng giám đốc bảo đảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty ;
2. Đẩy mạnh công tác tìm kiếm việc làm ký kết các Hợp đồng nhằm tạo việc làm cho người lao động và ổn định sản xuất kinh doanh;
3. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để có nguồn tiền phục vụ Sản xuất kinh doanh và giảm các khoản nợ vay.
4. Ban Tổng Giám đốc cùng bộ máy điều hành cần có những biện pháp tích cực tìm kiếm việc làm cho người lao động; tận dụng những năng lực hiện có của Công ty, tổ chức sản xuất, thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí, giảm suất tiêu hao nhiên liệu..., bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả; chăm lo sức khỏe, vật chất và tinh thần cho người lao động.

III. NHỮNG VẤN ĐỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025:
 - Tổng doanh thu đạt: 9.000 triệu đồng;
 - Lợi nhuận trước thuế: 05% tổng doanh thu;
 - Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/tháng
 - Dự kiến trả cổ tức: 3%.
2. Mức chi trả thù lao năm 2024 và dự kiến năm 2025: Công ty chi trả thù lao năm 2024 của HĐQT là 02 (hai) triệu đồng/người /tháng và BKS là 01 (một) triệu đồng/người /tháng. Dự kiến năm 2025 chi trả thù lao của HĐQT là 02 triệu đồng/người/tháng và BKS là 01 triệu đồng/ người/ tháng.
3. Thông qua nội dung về việc huỷ tư cách Công ty đại chúng của Công ty.
4. Giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá tình hình hoạt động năm 2024, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025 và những vấn đề trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025. Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các cổ đông có mặt dự đại hội, nhằm góp phần thực hiện Phương án Sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

Kính chúc Quý vị Cổ đông mạnh khỏe và thành công.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2025;
- Cổ đông PEC;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: 12/BC-BKS

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ Công ty CP Cơ khí Điện lực;
- Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát Công ty, Ban Kiểm soát Công ty CP Cơ khí Điện lực thực hiện đánh giá kết quả hoạt động điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua.

A. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT

I. Công tác tổ chức bộ máy Công ty, cơ cấu cổ đông trong năm 2024:

1. Đăng ký kinh doanh:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, Mã số doanh nghiệp: 0101643744, đăng ký lần đầu ngày 30/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 12/02/2019 (Vốn điều lệ ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: 31.154.090.000 đồng).

2. Nhân sự HĐQT, Ban TGD, BKS:

🔢 HĐQT gồm 03 người:

- + Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT;
- + Ông Lê Nam Hưng - Thành viên HĐQT;
- + Ông Cáp Đức Vượng - Thành viên HĐQT;

🔢 Ban TGD gồm 02 người:

- + Ông Cáp Đức Vượng - P.Tổng Giám Đốc phụ trách;
- + Ông Lê Nam Hưng - P.Tổng Giám Đốc;

🔢 Ban kiểm soát gồm 03 người:

- + Bà Phan Thị Nguyệt Nga - Trưởng Ban
- + Bà Phan Thị Thu Hằng - Thành Viên
- + Bà Lê Thị Ngọc Thương - Thành viên

Các phòng, ban, xí nghiệp trực thuộc Công ty: Tại thời điểm kiểm soát, Công ty có 01 phòng, 01 xí nghiệp như sau:

- 01 phòng: Phòng Tổng hợp;
- 01 xí nghiệp: Xí nghiệp Kết cấu thép Mạ.

3. Tổng số lao động của Công ty tại ngày 31/12/2024 là: 18 người.

4. Cơ cấu vốn điều lệ và cổ đông lớn

4.1. Vốn điều lệ:

Ngày 27/5/2025 - ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán trước khi tổ chức ĐHCD thường niên năm 2025, vốn điều lệ của Công ty là: **31.154.090.000 đồng.**

4.2. Cổ đông lớn

STT	Tên cổ đông	Danh sách chốt ngày 27/5/2025	
		Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Lê Minh Hải	1.130.780	36,30
2	Lê Nam Hưng	773.351	24,82
3	Nguyễn Tiến Đạt	724.762	23,26
4	Nguyễn Trần Tuấn	196.431	6,30
	Cộng	2.825.324	90,68

5. Công ty liên kết

a. Công ty CP Cơ khí và Xây dựng Nguồn điện

Địa chỉ trụ sở chính: Đường TS 10, KCN Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh

Vốn góp: 7.200.000.000 đồng (Bảy tỷ hai trăm triệu đồng)

Tỷ lệ vốn góp so với vốn điều lệ: 36%

b. Công ty CP Thương mại và Xây lắp Điện lực

Địa chỉ trụ sở chính: số 150 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội

Vốn góp: 1.250.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)

Tỷ lệ vốn góp so với vốn điều lệ: 14%

II. Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị Công ty

1. Đánh giá tình hình triển khai một số công việc mà ĐHCDTN 2024 đã giao cho HĐQT tại Nghị Quyết ĐHCD thường niên năm 2024

1.1. Chỉ tiêu doanh thu

STT	Nội dung chỉ tiêu, sản phẩm	ĐVT	Giá trị (triệu đồng)
1	Tổng doanh thu bán hàng	Triệu đồng	9.201
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	4.350
3	Lãi trước thuế	Triệu đồng	420,4

1.2. Chỉ tiêu thu nhập bình quân của người lao động

Thu nhập bình quân của người lao động đạt 7,5 triệu/ tháng đạt 100% kế hoạch đề ra.

1.3. Trả cổ tức

Dự kiến trả cổ tức năm 2024 là 0%.

1.4. Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát

Công ty chi trả thù lao năm 2024 của HĐQT là 02 (hai) triệu đồng/người /tháng và Ban Kiểm soát là 01 (một) triệu đồng/người /tháng.

1.5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

HĐQT đã Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024, theo đó, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 là: Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

1.6. Cơ cấu lại tài sản, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD.

Trong năm 2024 nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty rất hạn hẹp, phụ thuộc vào tiền thu của khách hàng và tiền thu về việc cho thuê nhà xưởng.

2. Đánh giá việc triển khai thực hiện các nội dung công việc theo biên bản cuộc họp và nghị quyết của HĐQT trong năm

Kể từ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp các thành viên Hội đồng quản trị, qua đó đã ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ngày 15/06/2024 Hội đồng quản trị họp và phân công nhiệm vụ đối với 03 thành viên HĐQT: ông Lê Minh Hải, ông Cấp Đức Vượng và ông Lê Nam Hưng;

- Ngày 28/12/2024 Hội đồng quản trị họp đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT; Đánh giá kết quả SXKD năm 2024 và định hướng phương án SXKD năm 2025 của Công ty.

- Ngày 10/04/2025 Hội đồng quản trị họp thông qua nội dung về việc huỷ tư cách công ty đại chúng của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Ngày 23/04/2025 Hội đồng quản trị họp thông qua các nội dung trình đại hội và chốt Danh sách Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025.

Các nghị quyết và quyết định của HĐQT đều tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

III. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Tình hình SXKD năm 2024:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

BẢNG 1 - TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch
1	Tổng tài sản tại 31/12	90.986	91.816	(830)
2	Nợ phải trả 31/12	81.442	82.692	(1.250)
3	Vốn chủ sở hữu tại 31/12	9.554	9.124	430
4	Vốn điều lệ tại 31/12	31.154	31.154	-
5	Tổng doanh thu	9.201	8.087	1.114
6	Lỗ trước thuế	420	(237)	657

▪ Nhận xét, đánh giá:

- Tổng tài sản tại 31/12/2024 giảm 830 triệu đồng so với 31/12/2023.
- Tổng nợ phải trả tại 31/12/2024 giảm 1.250 triệu đồng so với 31/12/2023.
- Tổng vốn chủ sở hữu tại 31/12/2024 tăng 430 triệu đồng so với 31/12/2023.

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính quan trọng

BẢNG 2 - CHỈ TIÊU THANH TOÁN

Tên chỉ tiêu	Công thức tính	Số liệu báo cáo tài chính	
		Năm 2024	Năm 2023
Chỉ số thanh toán ngắn hạn	TS ngắn hạn	1,568	1,547
	Nợ ngắn hạn		
Chỉ số thanh toán nhanh	TS ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,509	0,505
	Nợ ngắn hạn		

❖ Nhận xét, đánh giá:

a. Chỉ số thanh toán ngắn hạn:

- Giá trị của chỉ số thanh toán ngắn hạn theo Báo cáo tài chính tại 31/12/2023 đạt $1,547 > 1$ và chỉ số trên đã tăng trong năm, tại 31/12/2024 chỉ số trên đạt 1,568 là mức đảm bảo yêu cầu.

b. Chỉ số thanh toán nhanh:

Chỉ số khả năng thanh toán nhanh theo số liệu báo cáo hợp nhất tại 31/12/2023: 0,505 và 31/12/2024: 0,509. Như vậy, chỉ số thanh toán nhanh có độ biến thiên theo chiều hướng tăng nhẹ.

Khi phân tích các yếu tố của hai chỉ tiêu này có một điểm cần lưu ý như sau:

BẢNG 3 - BẢNG SỐ LIỆU CHI TIẾT

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên chỉ tiêu	Số dư tại 31/12/2024	Số dư tại 31/12/2023	Chênh lệch	Độ biến thiên (%)
I	Tài sản ngắn hạn có tính thanh khoản	29.230	29.442	(212)	-0,72%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	166	89	77	86,52%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	28.707	28.998	(291)	-1,00%
2.1	Phải thu ngắn hạn KH	19.356	19.756	(400)	-2,024%
2.2	Trả trước cho người bán	24.077	23.988	89	0,37%
2.3	Các khoản phải thu khác	2.067	2.048	19	0,92%
2.4	Dự phòng phải thu khó đòi	(16.794)	(16.794)	0	0%
3	Tài sản ngắn hạn khác	357	355	(101)	100,56%
II	Hàng tồn kho	60.666	60.766	(100)	-0,16%
1	Nguyên liệu, vật liệu	18.939	18.939	-	0,00%
2	Công cụ, dụng cụ	2.761	2.761	-	0,00%
3	Sản phẩm dở dang	32.415	32.415	-	0,00%
4	Thành phẩm	6.345	6.345	-	0,00%
5	Hàng hóa	206	306	(100)	-32,6%
	Tài sản ngắn hạn	89,896	90,208	(312)	-0,345%

Theo bảng số liệu trên ta thấy:

Hàng tồn kho và nợ phải thu khách hàng của Công ty chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, theo số liệu của Báo cáo tài chính tại 31/12/2024 là: 89,01%.

Nguyên nhân là do:

- Các công trình đang thực hiện dở dang hoặc các công trình đã hoàn thành nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, quyết toán đề xuất hóa đơn như: Thủy điện Đa Dâng - Đa Chomo, Công trình Thủy lợi Bắc Hưng Hải..

- Nợ phải thu các công trình thủy công, thủy lợi là lớn, trong đó có các khoản công nợ tồn tại từ lâu. Một số khoản nợ phải thu có số dư lớn tại 31/12/2024 như : Công ty Cổ phần Cơ khí và xây dựng Nguồn Điện (4,948 tỷ đồng), Ban Quản lý dự án 3 (2,2 tỷ đồng), ...

1.2. Phân tích một số chỉ tiêu của Kết quả hoạt động năm 2024

BẢNG 4 - PHÂN TÍCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU QUAN TRỌNG TRONG KẾT QUẢ SXKD 2024

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng giảm (%)
Doanh thu thuần BH, CC DV	9.201	8.087	13,77%
Giá vốn hàng bán	4.350	4.578	-4,960%
Doanh thu tài chính	0,25	18	-98,6%
Chi phí tài chính	2.144	3.644	-41,16%
Chi phí bán hàng	9,2	0	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.898	7.581	-61,77%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SX, KD	420	-237	277,2%
Chỉ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động SX, KD	0,045	(0,0293)	
Doanh thu bán hàng và cung cấp DV			

Đánh giá mối liên hệ giữa các yếu tố chi phí với doanh thu bán hàng theo số liệu báo cáo hợp nhất (so sánh số liệu của năm 2024 với năm 2023):

- **Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:**

Doanh thu (DT) thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 tăng 13,77%.

- **Giá vốn hàng bán:**

Giá vốn hàng bán của năm 2024 giảm 4,96% trong khi Doanh thu tăng 13,77%.

- **Chi phí tài chính:**

Chi phí tài chính của năm 2024 giảm 41,16% trong khi Doanh thu tăng 13,77%.

Chi phí tài chính năm 2024 giảm mạnh so với năm 2023

Chi phí bán hàng:

- Chi phí bán hàng của năm 2024 phát sinh nhỏ trong khi DT tăng 13,77%.

- **Chi phí quản lý doanh nghiệp:**

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 giảm 61,77% trong khi DT tăng 13,77%. Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 giảm mạnh so với năm 2023,

- **Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Lỗ thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên 100 đồng doanh thu của năm 2024 là 0,045 đồng, trong khi đó số liệu năm 2023 là (0,0293) đồng.

B. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI VÀ KIẾN NGHỊ

1. Về tình hình theo dõi công nợ phải thu

Các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty tại 31/12/2024 là 28.70 tỷ đồng giảm 290 triệu tương đương 1,00% so với 31/12/2023, trong đó nợ xấu khó thu hồi chiếm tỷ trọng lớn.

Tình hình thu hồi nợ phải thu của Công ty trong năm 2024 chưa khả quan, tồn tại nhiều khoản đã quá hạn, ngoài ra trong báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024,

Kiểm toán độc lập đã đưa ra ý kiến ngoại trừ đối với một số các khoản công nợ phải thu không nhận được xác nhận từ đối tác, cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Khoản phải thu không nhận được xác nhận	Số dư tại 31/12/2024	Tỷ trọng (%)
Các khoản Nợ phải thu	24,30	43,43	55,95%
Phải thu ngắn hạn khách hàng	14,41	19,36	72,77%
Trả trước cho người bán ngắn hạn	7,10	24,07	29,12%

Kiến nghị:

Tỷ lệ các khoản phải thu không nhận được sự xác nhận từ phía Đối tác, chiếm 55,95% tổng số dư phải thu tại 31/12/2024 làm gia tăng nguy cơ Công ty không thể thực hiện quyền đòi nợ đúng hạn, Việc duy trì tỷ lệ số dư các khoản phải thu ở mức cao thể hiện việc Công ty đang bị chiếm dụng vốn. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cần thiết phải có biện pháp tăng cường quản lý nợ phải thu, thu hồi nợ kịp thời, tái đầu tư vào các hoạt động sinh lời khác, Ngoài ra, các khoản phải thu quá hạn tồn đọng cũng ảnh hưởng đáng kể tới chi phí dự phòng Nợ phải thu khó đòi của Công ty.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ TN 2025
- HĐQT Công ty;
- Ban Tổng giám đốc Công ty;
- Lưu BKS,



Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc hủy tư cách Công ty đại chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Điện lực;
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc hủy tư cách Công ty đại chúng của Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực, cụ thể như sau:

- + Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15, quy định về điều kiện là công ty đại chúng như sau: “1. Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong hai trường hợp sau đây: a) Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ.”
- + Theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Luật số 56/2024/QH15: “Quy định về vốn chủ sở hữu tại điểm a khoản 11 Điều 1 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.”

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán, tại ngày 31/12/2024, Công Ty có vốn chủ sở hữu là : 9.544.733.261 đồng nhỏ hơn 30 tỷ đồng. Như vậy, Công Ty không đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi.

Ngoài ra, tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 quy định như sau: “d) Công ty đại chúng có cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 vẫn đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2010/QH12 mà đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 không đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 của Luật này thì bị hủy tư cách công ty đại chúng theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Luật này, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định hủy tư cách công ty đại chúng trước ngày 01 tháng 01 năm 2026.”



Để đảm bảo ổn định, chủ động trong công tác quản trị của doanh nghiệp, tuân thủ việc quản trị doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Hủy tư cách Công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Cơ khí Điện lực;
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc hủy tư cách công ty đại chúng tại các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy giao dịch cổ phiếu PEC trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và hủy đăng ký cổ phiếu PEC tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: P.TH

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

